

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG
TỈNH THÁI BÌNH**

Án số: 79/2017/HSST

Ngày 28/12/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Hải Yến

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hiền

2. Bà Nguyễn Thị Là

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:

Bà Phạm Thị Lan Phương – cán bộ Tòa án

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:

Bà Đỗ Thị Thái - Kiểm sát viên

Ngày 28/12/2017 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 76/2017/HSST ngày 30/11/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th, sinh năm 1991

TQ: Thôn Ph V, xã Đ Ph, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do

Con ông Nguyễn Văn Th 1, sinh năm 1972 và bà Lý Thị N, sinh năm 1965.

Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: Không

Tiền án: - Bản án số 175/2015/HSST ngày 27/10/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt Th 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản

- Bản án số 79/2015/HSST ngày 17/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xử phạt Nguyễn Văn Th 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Quyết định tổng hợp hình phạt của hai bản án buộc Th phải chấp hành 15 tháng tù. Th chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2016

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng, có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:***

Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1950 (vắng mặt)

Ông T ủy quyền cho vợ là bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1950 (có mặt)

Đều TQ: Thôn Tr Ph, xã Ng X, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ sáng ngày 24/10/2017 Nguyễn Văn Th cùng với Đặng Văn Đ, sinh năm 1990 ở thôn C Ph, xã Đ Ph đi xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novo màu trắng của Đ do Đ điều khiển đi chơi. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày thì đến khu vực thôn Tr Ph, xã Ng X. Khi đi đến bãi rác ở cánh đồng xã Ng X thì Đ dừng xe đi vệ sinh. Lúc này Th nhìn thấy một con chó lông màu đen pha vàng của gia đình ông Nguyễn Đình T đang ở gần bãi rác, Th nảy sinh ý Đ trộm cắp. Th bảo Đ bắt con chó này, Đ nói bắt làm gì, Th nói bắt về nuôi. Sau đó Đ không nói gì ngồi lên xe và cầm lái. Th tiến lại gần bắt con chó và ôm ngồi lên phía sau xe của Đ. Đ điều khiển xe mô tô đưa Th về nhà ở thôn Ph V, xã Đ Ph. Về đến nhà, Đ đứng ở cổng đợi, Th bế con chó vào trong sân nhà lấy dây buộc con chó vào bánh của chiếc xe ô tô của gia đình, sau đó Th cùng Đ đi chơi. Quá trình mang chó về nhà Th, ông Nguyễn Xuân Th là công an viên xã Đ Ph nhìn thấy Th ôm con chó lạ nên đến nhà gặp ông Nguyễn Văn Th1 là bố đẻ Th lập biên bản yêu cầu ông Th1 quản lý con chó này. Khoảng 16 giờ cùng ngày Th bị bắt khẩn cấp.

Ngày 25/10/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Hưng kết luận: Con chó đực, lai, lông màu đen vàng có trọng lượng 7 kg, có giá trị là 490.000đ.

Bản cáo trạng số 77/KSĐT ngày 30/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng mô tả. Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 138; điểm p,g khoản 1, 2 điều 46; điều 45; điều 33 BLHS 1999; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Ngoài ra còn đề nghị về án phí.

Bị cáo Nguyễn Văn Th nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng,

điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa như:

- Sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường
- Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu
- Đơn trình báo và lời khai của người bị hại ông Nguyễn Đình T
- Lời khai của người làm chứng ông Nguyễn Xuân Th và ông Nguyễn Văn

Th1

Có đủ cơ sở để kết luận sáng ngày 24/10/2017 tại khu vực bãi rác của xã Ng X, Nguyễn Văn Th đã có hành vi trộm cắp một con chó lai lông đen vàng của gia đình ông Nguyễn Đình T có trị giá 490.000đ. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản được quy định tại điều 138 BLHS.

Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an. Bị cáo là người có nhân thân xấu đã hai lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nay lại phạm tội, tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị dưới hai triệu đồng nhưng do bị cáo có tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, vì vậy cần vận dụng khoản 1 điều 138 BLHS để xét xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; về tình tiết giảm nhẹ bị cáo sau khi phạm tội thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị không lớn, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p, g khoản 1 Điều 46 BLHS. Bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Về vật chứng: ông Nguyễn Đình T đã nhận lại con chó và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Đối với Đặng Văn Đ sau khi có hành vi điều khiển xe chở Th và con chó về

nhà Th, Đ đã bỏ đi khỏi địa phương, không xác định được Đ đang ở đâu nên chưa xử lý đối với Đ.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm p, g khoản 1,2 Điều 46; Điều 45; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nơi nhận:

- VKSND huyện
- Công an huyện
- Bị cáo, NBH
- Lưu

Lương Hải Yến